

Số: /KH-VPUBND

An Giang, ngày tháng 6 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP của Chính phủ và Chương trình hành động số 32-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW;

Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 71/NQ-CP);

Căn cứ Chương trình hành động số 32-CTr/TU ngày 24/02/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Kế hoạch số 676/KH-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ngày 30 tháng 5 năm 2025 về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP của Chính phủ và Chương trình hành động số 32-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia

Văn phòng Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 676/KH-UBND ngày 30 tháng 5 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP của Chính phủ và Chương trình hành động số 32-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Kế hoạch nhằm thống nhất trong công tác chỉ đạo tổ chức triển khai quyết liệt, hiệu quả tạo sự chuyển biến rõ rệt về nhận thức và hành động của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc Văn phòng UBND tỉnh về tầm quan trọng của việc triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW, Nghị quyết số 03/NQ-CP, Chương trình hành động số 32-CTr/TU và Kế hoạch số 676/KH-UBND.

Cụ thể hóa nhiệm vụ của các phòng, ban, đơn vị trực thuộc tham mưu Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 676/KH-UBND theo chỉ đạo của UBND tỉnh đảm bảo đúng quy định pháp luật và thời gian đề ra.

II. MỤC TIÊU

Từng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc Văn phòng UBND tỉnh tham gia đầy đủ các khóa học tập nâng cao trình độ trên các nền tảng số thường xuyên, liên tục, nâng cao kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số, cơ bản đáp ứng với sự phát triển của khoa học công nghệ và ứng dụng vào công tác chuyên môn.

Các phòng, ban chuyên môn phối hợp tốt với các ngành, địa phương thực hiện công tác tham mưu trong triển khai Kế hoạch số 676/KH-UBND ngày 30/5/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-CP của Chính phủ về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo, tạo xung lực mới, khí thế mới trong toàn xã hội về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, quán triệt thường xuyên, sâu rộng nội dung Nghị quyết số 57-NQ/TW; Nghị quyết số 03-NQ/CP; Chương trình hành động số 32-CTr/TU của Tỉnh ủy; Kế hoạch số 676/KH-UBND của UBND tỉnh đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động Văn phòng UBND tỉnh.

- Tăng cường vai trò người đứng đầu, lãnh đạo các phòng, ban, đơn vị trực thuộc phải trực tiếp chỉ đạo, tham gia các hoạt động về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Cụ thể hóa nhiệm vụ chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo thành nội dung trọng tâm trong chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của đơn vị; các kỳ họp, báo cáo và chỉ đạo của Văn phòng UBND tỉnh.

- Cử cán bộ, công chức, viên chức Văn phòng UBND tỉnh tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số. Phấn đấu 100% cán bộ, công chức được đào tạo kiến thức cơ bản về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

- Phối hợp xây dựng chương trình, kế hoạch phát động phong trào thi đua học tập trên các nền tảng số để trở thành phong trào “học tập số” thường xuyên, liên tục nhằm nâng cao kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản trong cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

2. Tập trung nguồn lực hoàn thiện các chủ trương, chính sách; xóa bỏ mọi tư tưởng, quan niệm, rào cản đang cản trở sự phát triển; đưa thể chế thành

một lợi thế cạnh tranh trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Trong công tác tham mưu, phối hợp các ngành thường xuyên rà soát để kịp thời phát hiện và tháo gỡ điểm nghẽn, khó khăn, vướng mắc về thể chế trong hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; chính sách vượt trội trong việc đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao phù hợp với định hướng và lợi thế cạnh tranh của tỉnh; thực hiện chính sách bảo hộ sở hữu trí tuệ gắn với cơ chế chia sẻ lợi ích từ kết quả nghiên cứu, ứng dụng.

- Tiếp tục tham mưu rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng, ban, đơn vị để đảm bảo thống nhất, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW.

- Tiếp tục tham mưu, rà soát ban hành văn bản đơn giản hóa thủ tục hành chính và thúc đẩy chính quyền số. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lý công việc, điều hành và cung cấp dịch vụ công, đảm bảo tính minh bạch và hiệu quả. Triển khai số hóa tài liệu, hồ sơ và dữ liệu chuyên ngành để tạo điều kiện thuận lợi cho việc lưu trữ, tra cứu và chia sẻ thông tin. Tăng cường cung cấp các dịch vụ công trực tuyến để tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp.

3. Tăng cường đầu tư có hiệu quả nhằm hoàn thiện hạ tầng cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Hàng năm rà soát cơ sở hạ tầng, trang thiết bị công nghệ thông tin và xây dựng dự toán kinh phí đảm bảo cho hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị.

- Vận dụng và khai thác các cơ sở dữ liệu (CSDL) chuyên ngành, dữ liệu dùng chung, dữ liệu mở, kết nối, chia sẻ phù hợp để tạo ra giá trị; triển khai, ứng dụng các nền tảng số quốc gia, nền tảng số dùng chung bảo đảm hoạt động thống nhất, liên thông trên môi trường số.

4. Thu hút và trọng dụng nhân lực chất lượng cao, đặc biệt là các nhà khoa học đến từ các trường đại học, tổ chức nghiên cứu trong và ngoài nước để đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Tập trung nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ được giao theo Chương trình hành động số 29-CTr/TU ngày 09 tháng 9 năm 2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới; các chương trình, đề án phát triển nguồn nhân lực đã được phê duyệt, tập trung vào nhân lực phục vụ phát triển công nghệ cao, công nghệ chiến lược.

- Kết nối, phối hợp mạng lưới cán bộ chuyên trách có kiến thức, kỹ năng và trách nhiệm cao trong quản lý, điều hành và triển khai các nhiệm vụ liên quan đến khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Rà soát triển khai, ban hành theo thẩm quyền cơ chế, chính sách đặc thù thu hút, tuyển dụng, đãi ngộ nhân lực có trình độ cao về khoa học, công nghệ và chuyển đổi số làm việc tại các phòng, ban, đơn vị trực thuộc, đảm bảo đủ về số lượng, chất lượng, phù hợp nhu cầu của cơ quan.

5. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả quản trị, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng và an ninh

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án/Chương trình về chuyển đổi số của tỉnh với các mục tiêu cụ thể: tập trung hoàn thiện chính quyền điện tử, đẩy mạnh chuyển đổi số trong cải cách hành chính, phát triển hạ tầng số và nguồn nhân lực cho chuyển đổi số; sử dụng bộ tiêu chí đánh giá năng lực số cho cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh định kỳ đo lường, công bố công khai kết quả và đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ dựa trên kết quả phát triển Chính quyền số.

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ, tăng cường ứng dụng AI nhằm trợ giúp, phục vụ công tác tham mưu ra quyết định trong hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước.

- Rà soát kế hoạch chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, xây dựng nội dung triển khai thực hiện phù hợp với điều kiện của đơn vị.

6. Tăng cường hợp tác quốc tế trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Tham mưu, đề xuất hỗ trợ, khuyến khích các doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh tham gia các chương trình hội nghị, hội thảo quốc tế về khoa học và công nghệ nhằm tìm kiếm cơ hội thúc đẩy hợp tác đầu tư về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Phối hợp, tham mưu văn bản thực hiện chính sách tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp nước ngoài (nếu có) thành lập văn phòng, trung tâm nghiên cứu và phát triển tại tỉnh sau khi có hướng dẫn của Trung ương.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Phòng, Ban và đơn vị trực thuộc

- Vận hành hiệu quả các ứng dụng đã triển khai tại Văn phòng; tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

- Kiểm tra, theo dõi và giải quyết nhanh, kịp thời các hồ sơ thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công tỉnh và Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh.

- Định kỳ hàng quý (*trước ngày 10 của tháng cuối quý*) và hàng năm (*trước ngày 15/11*), báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch gửi phòng Hành chính - Tổ chức tổng hợp tham mưu Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh báo cáo Sở Khoa học và Công nghệ theo quy định.

2. Phòng Hành chính - Tổ chức

- Tham mưu kế hoạch thực hiện trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh; đồng thời theo dõi, giám sát, phối hợp cùng các phòng, ban, đơn vị trực thuộc tổ chức triển khai, thực hiện theo đúng Kế hoạch.

- Tổng hợp các khó khăn, vướng mắc có khả năng ảnh hưởng đến chất lượng, tiến độ của Kế hoạch và phối hợp các phòng, ban, đơn vị trực thuộc tìm phương án giải quyết, báo cáo Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xem xét, quyết định đối với các vấn đề vượt quá thẩm quyền.

- Chủ trì tổng hợp báo cáo trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh việc thực hiện triển khai 676/KH-UBND ngày 30/5/2025 của tỉnh theo đúng thời gian quy định.

3. Phòng Quản trị - Tài vụ:

- Tham mưu Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh cân đối, bố trí ít nhất 3% kinh phí chi thường xuyên hằng năm để triển khai, thực hiện Kế hoạch này theo đúng quy định.

- Hướng dẫn các đơn vị quy định về quản lý, sử dụng kinh phí tham gia, tổ chức các lớp đào tạo, cập nhật kiến thức cho cán bộ, công chức, viên chức trình Lãnh đạo Văn phòng xem xét, phê duyệt theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP của Chính phủ và Chương trình hành động số 32-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia của Văn phòng UBND tỉnh An Giang./.

Nơi nhận:

- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Các Phòng, Ban và đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT.

CHÁNH VĂN PHÒNG

Lê Kỳ Quang